

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: **07/2018/HSST**;
Ngày 12 tháng 02 năm 2018.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan.

2. Ông Nguyễn Xuân Lưu.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

***Nguyễn Trọng S**, sinh năm 1969 tại huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; trú tại: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; Con ông Nguyễn Trọng R (đã chết) và bà Phạm Thị H (đã chết); Vợ Nguyễn Thị T và có 3 con; Tiền án: ngày 10/6/2016 bị TAND huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng về tội: Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2017 tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Xuân Thủy – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Đông Bắc - Chi nhánh Hà Nội. *Vắng mặt tại phiên toà.*

- Người bị hại:

1/. Ông Nguyễn Như H, sinh năm 1965

Trú tại: Xóm H, thôn Thanh Q, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2/. Bà Trịnh Thị G, sinh năm 1946

Trú tại: Xóm , thôn Đồng N, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Trọng C, sinh năm 1996

Trú tại: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh Hoai, thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 21/11/2017, Nguyễn Trọng S - Sinh năm 1969, trú tại: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen không có biển kiểm soát từ nhà đi đến khu vực xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa, Hà Nội thì gặp một người bạn (theo Sự khai đó là Nguyễn Xuân T - Sinh năm 198 ở thôn C L, xã Cao Th, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội). Tại đây, S và T rủ nhau đi trộm cắp chó bán lấy tiền chi tiêu. T điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen không có biển kiểm soát chở S về nhà T để lấy 01 khẩu súng bằng gỗ bắn điện tự chế, 01 bình ắc quy tích điện cùng dây điện, 01 bao tải dứa, 01 cuộn băng dính và 01 bình xịt hơi cay để đi trộm chó. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở T về nhà S lấy thêm 02 con dao để chống lại nếu bị phát hiện. S đeo bình ắc quy tích điện bên sườn phải, cầm bằng tay phải súng bằng gỗ bắn điện tự chế, cuộn băng dính đen và bình xịt hơi cay thì để trong túi áo ngực bên trái, bao tải dứa thì để ở khung xe còn 02 con dao thì S cài 2 bên sườn của xe máy. Sau khi chuẩn bị xong T điều khiển xe chở S ngồi sau (nếu thấy chó T sẽ điều khiển xe máy áp sát còn S có nhiệm vụ ngồi sau dùng súng bắn điện tự chế bắn vào người con chó và xuống bắt chó cho vào bao tải), T điều khiển xe máy theo Quốc lộ 6 rồi đi lên đê Yên Nghĩa đi về hướng xã Đông , huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì T và S phát hiện 01 con chó ta lông màu vàng nặng 10 kg đang đi trên đường. Lúc này, T điều khiển xe máy đi sát cách con chó khoảng 1- 2 m, S cầm súng bắn điện bắn trúng phần thân phía trước bên trái của con chó, S xuống xe lấy băng dính quấn vào miệng rồi cho con chó vào bao tải dứa. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe máy, khi đến đoạn đường trước cửa nhà anh Nguyễn Đình A ở xóm 4, thôn Đồng, xã Đông La thì cả 2 phát hiện 01 con chó ta màu vàng đen xám nặng 17,5 kg của nhà bà Trịnh Thị Gh ở xóm 4, thôn Đồng Nhân, xã Đông La, huyện Hoài Đức, Hà Nội. điều khiển xe máy áp sát vào con chó, S cầm súng bắn

điện bằng gỗ tự chế bắn trúng lưng khiến con chó bị chết. S xuống xe, dùng băng dính đen buộc miệng con chó lại, rồi cho vào bao tải đưa lên xe máy. Sau đó S và T tiếp tục đi đến đoạn đường trước cửa nhà bà Phan Thị Ch ở thôn Đông Lao, xã Đông a, huyện Hoài Đức thì phát hiện 01 con chó ta lông màu vàng đen nặng 22,5 kg của ông Nguyễn Như H xóm Hồ, thôn Thanh Quang, xã An Thượng, huyện Hoài Đức. T điều khiển xe máy áp sát, S cầm súng bắn điện bằng gỗ tự chế bắn trúng vùng bụng khiến con chó bị ngất, S xuống xe dùng băng dính đen buộc miệng con chó lại cho vào bao tải rồi lên xe đi tiếp. Lúc này lực lượng Công an xã Đông - huyện Hoài Đức nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc S và T thực hiện hành vi trộm cắp nên đã tiến hành truy đuổi, khi T và S đi đến đoạn đường xóm Bãi, thôn Đồng Nhân, xã Đông La thì bị lực lượng công an xã đuổi kịp, bắt giữ Nguyễn Trọng S cùng vật chứng có liên quan, còn đối tượng T bỏ chạy về phía xã Đại Thành, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội nên không bắt giữ được.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe máy Yamaha nhãn hiệu Surius, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát; số khung 580541; số máy 2805.

- 01 (một) bình xịt hơi cay vỏ làm bằng kim loại, hình trụ tròn, cao 15cm, đường kính 3cm.

- 01 (một) dao làm bằng kim loại màu sáng, lưỡi dao dài 51,5cm, chuôi dao dài 12cm, đầu dao bằng, bản dao rộng 4,5cm.

- 01 (một) dao làm bằng kim loại, lưỡi dao tối màu dài 50cm, đầu dao nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 4cm, chuôi dao quấn băng dính đen dài 12cm.

- 01 (một) ác quy hình chữ nhật cao 9 cm; rộng 6,5cm, chiều ngang 11cm, được quấn băng dính đen bên ngoài gắn một bộ kích điện bên trên đầu vào đoạn dây điện màu đen dài 120cm;

- 01(một) súng tự chế làm bằng gỗ, đầu súng được gắn dây chun cao su và một đoạn ống nhựa được cố định ở đầu súng bằng băng dính đen;

- 01(một) con chó màu lông vàng nặng 10 kg (đã chết);

- 01(một) con chó màu lông vàng đen xám nặng 17,5 kg (đã chết);

- 01(một) con chó màu lông vàng đen nặng 22,5 kg (còn sống);

- 01 (một) bao tải làm bằng nilon màu xám ghi, kích thước 100cm x 75cm;

- 01 (một) cuộn băng dính màu đen;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu ghi xám; IMEI 1: 35887807286171; IMEI 2: 35887807268179; bên trong có lắp một sim số điện thoại 016963113.

Tại Bản kết luận giám định số 03/KL-ĐGTS ngày 25/11/2017 của Hội đồng định giá trong TTHS huyện Hoài Đức kết luận:

- 01 con chó ta lông màu vàng nặng 10 kg có giá 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng).

- 01 con chó ta lông màu vàng đen xám nặng 17,5 kg có giá 1.575.000đ (Một triệu năm trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

- 01 con chó ta lông màu vàng đen nặng 22,5 kg có giá 2.025.000đ (Hai triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Tổng giá trị 03 con chó là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Surius, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát Nguyễn Trọng Sự sử dụng vào việc trộm cắp tài sản là xe của anh Nguyễn Trọng C- Sinh năm 1996 ở thôn Ngọc Đình, xã Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội (là con trai Nguyễn Trọng S). Anh C mua chiếc xe này từ năm 2016 và đăng ký xe có BKS 29X7 - 30271, trước ngày 21/11/2017 khoảng vài ngày, anh C đi làm về và phát hiện xe bị rơi BKS, sáng ngày 21/11/2017 S tự lấy xe ở sân đi, anh C không biết S sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Công an huyện Hoài Đức đã trao trả con chó ta lông màu vàng đen nặng 22,5 kg (còn sống) cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Như H và trao trả con chó ta lông màu vàng đen xám nặng 17,5 (đã chết) cho chủ sở hữu là bà Trịnh Thị G. Sau khi nhận lại tài sản, ông H và bà G không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với con chó ta lông màu vàng nặng 10 kg đã chết, Công an huyện Hoài Đức đã ra thông báo tìm chủ sở hữu nhưng không xác định được nên đã tiến hành tiêu hủy.

Đối với đối tượng Nguyễn Xuân T, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Trọng S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Đại diện VKS nhân dân huyện Hoài Đức giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h, Điều 52; Điều 38; Điều 56; Khoản 5, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng S từ 18 - 24 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2016/HSST ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội là từ 36 đến 48 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa, bị cáo S và gia đình đã có đơn từ chối luật sư bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/11/2017, tại khu vực xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, S và T đã sử dụng súng điện tự chế nối với bình ắc quy bắt được 03 con chó, gồm: 01 con chó ta lông màu vàng nặng 10 kg, 01 con chó ta lông màu vàng đen xám nặng 17,5 kg và 01 con chó ta lông màu vàng đen nặng 22,5 kg của chủ sở hữu là ông Nguyễn Như H và bà Trịnh Thị Gh.

Hành vi của bị cáo cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quan hệ sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trọng S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Ngày 10/6/2016 bị cáo Nguyễn Trọng S bị TAND huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng về tội: Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại Điểm h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khi quyết định hình phạt, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và được người bị hại xin giảm

nhẹ hình phạt theo quy định tại Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy năm 2016, bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều đó cho thấy bản chất lười lao động, coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h, Điều 52; Điều 38; Điều 56; Khoản 5, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù và tổng hợp hình phạt với Bản án số 05/2016/HSST ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Bị cáo phạm tội khi đang chấp hành Bản án Bản án số 05/2016/HSST ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 56; Khoản 5, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Đối với đối tượng Nguyễn Xuân Tg, cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu khi nào làm rõ xử lý sau.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Người bị hại là ông Nguyễn Như H và bà Trịnh Thị G đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

**** Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:***

- Đối với: 01 con dao bằng kim loại màu sáng; 01 bình xịt hơi cay vỏ bằng kim loại; 01 con dao bằng kim loại lưỡi dao tối màu dài 50cm; 01 bình ắc quy chữ nhật cao 9cm; một súng tự chế làm bằng gỗ, đầu súng được gắn dây chun cao su; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 bao tải màu xám là công cụ, phương tiện phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu ghi xám, bên trong có lắp số sim điện thoại 01696311354 là tài sản hợp pháp của bị cáo Sự, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô Yamaha nhãn hiệu màu đỏ đen, không có biển kiểm soát là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Trọng C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho anh C.

* *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* *Về quyền kháng cáo đối với bản án*:

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h, Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; Khoản 5, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng S 18 (Mười tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2016/HSST ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **36** (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2017. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/01/2016 đến ngày 27/01/2016 (tại Bản án số 05/2016/HSST ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình).

**Về trách nhiệm dân sự*:

Ghi nhận người bị hại là ông Nguyễn Như H và bà Trịnh Thị G đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;*

+ Trả lại cho anh Nguyễn Trọng C 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Surius, màu đỏ đen, không biển kiểm soát, số khung 280541; số máy 280538.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu ghi xám, bên trong có lắp một sim số 01696311354 (*cũ, không hoạt động*).

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) bình xịt hơi cay vỏ làm bằng kim loại hình trụ cao 15cm, đường kính 3cm.

- 01 (một) con dao bằng kim loại sáng màu, đầu dao bằng, dài 50 cm.

- 01 (một) dao bằng kim loại tối màu, đầu dao nhọn dài 51,5cm.

- 01 (một) bình ắc quy có gắn bộ kích điện bên trên, quần băng dính đen bên ngoài và được đấu với 01 đoạn dây điện dài 120cm.

- 01(một) vật hình khẩu súng bằng gỗ tự chế, phần đầu có gắn nhiều dây chun cao su, ống nhựa trụ tròn dài 07cm và được cố định bằng băng dính màu đen.

- 01 (một) cuộn băng dính màu đen.

- 01 (một) bao tải màu xám kích thước 100cm x 75cm;

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2018 giữa Công an huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội).

- Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: *Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;*

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND.TP.Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an. H.Hoài Đức;
- Chi cục THA Dân sự huyện Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải

